

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn các cán bộ tỉnh, huyện, xã và thôn, xóm tỉnh Hà Tĩnh và Nam Định, những người đã dành thời gian chia sẻ kinh nghiệm, hiểu biết cùng chúng tôi về các vấn đề giới trong lĩnh vực cấp n-ớc và vệ sinh. Xin cảm ơn bà Nguyễn Hiền Minh, người đã giúp chúng tôi lên kế hoạch và hướng dẫn các cuộc họp ở hai xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh, xin cảm ơn cán bộ truyền thông Trung tâm N-ớc sinh hoạt và Vệ sinh nông thôn và cán bộ truyền thông huyện H-ơng Khê tỉnh Hà Tĩnh đã giúp đỡ chúng tôi lên kế hoạch và sắp xếp các cuộc họp ở địa phương, Cảm ơn trung tâm Trung tâm N-ớc sinh hoạt và Vệ sinh nông thôn tỉnh Hoà Bình đã giúp đỡ chúng tôi trong quá trình tổ chức thu thập tài liệu và hình ảnh cho tạp sách này. Xin chân thành cảm ơn Trung tâm N-ớc sinh hoạt và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định và cán bộ truyền thông Trung tâm đã giúp đỡ chúng tôi lên kế hoạch và sắp xếp các cuộc họp ở địa phương. Xin cảm ơn Bà Helle Stotlz đã hiệu đính bản tiếng Anh, cảm ơn cán bộ Trung tâm n-ớc Trung -ơng đã đóng góp ý kiến bản tiếng Việt để chúng tôi hoàn thành tài liệu này.

GIỚI THIỆU

Khi lập kế hoạch, thực hiện Chiến lược Quốc gia về Cấp nước và Vệ sinh Nông thôn, chúng ta cần quan tâm đến nhiều khía cạnh mà giới là một trong những khía cạnh đó.

Gần đây, nhiều báo cáo đã chứng minh rằng quan tâm vấn đề giới sẽ có ảnh hưởng tích cực đến sức khỏe con người, đến tính bền vững và hiệu quả của chiến lược. Và như vậy sẽ góp phần vào việc giảm nghèo. Tuy nhiên, vấn đề giới thường được xem là vấn đề khó giải quyết vì chúng thường gắn liền với quy tắc xã hội, tôn giáo, văn hoá truyền thống. Do đó, rất khó đưa ra khái niệm chính xác giới là gì, đặc biệt trong lĩnh vực cấp nước và vệ sinh nông thôn.

Tài liệu này nhằm đưa ra các phương pháp thực tiễn để xem xét vấn đề giới thông qua các câu hỏi và ví dụ.

Hy vọng sau khi đọc, nhiều người sẽ nhận thấy vấn đề giới đang đan xen vào các hoạt động cấp nước và vệ sinh nông thôn không đến nỗi phức tạp. Tài liệu này chỉ phản ánh các quy tắc và phong tục tập quán hiện tại - bao gồm các vấn đề liên quan nhằm giúp cho nam giới và nữ giới có điều kiện hưởng lợi bình đẳng và cùng tham gia quyết định vấn đề nước sạch và vệ sinh nông thôn. Vì vậy, có thể xem đây là tài liệu mang tính tham khảo để thảo luận và cần nhắc xem bậc đơn giản nào có thể thực hiện được để nâng cao tính bình đẳng giới trong lĩnh vực cấp nước và vệ sinh nông thôn.

Tháng 4 năm 2002, nhóm cán bộ Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh Môi trường nông thôn và Chương trình Hỗ trợ ngành nước do Danida tài trợ đã có chuyến công tác tại hai tỉnh Hà Tĩnh và Nam Định. Mục đích của chuyến thăm thực địa này là để xác định vấn đề giới thường gặp nhất trong lĩnh vực cấp nước và vệ sinh nông thôn. Trong thời gian công tác,



nhóm đã thảo luận với cán bộ cấp tỉnh, huyện, xã và xóm, đồng thời khảo sát thực tế tại các xã Phúc Đồng

và Gia Phố - tỉnh Hà Tĩnh, xã Xuân Thợng và Thành Lợi - tỉnh Nam Định. Hiện tại, tình hình cấp nước ở những xã này rất khác nhau. Gần đây, hai xã nói trên của tỉnh Nam Định đã cải tạo nguồn nước và đang sử dụng các công trình

cấp nước tập trung. Trong khi đó, hai xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh đang phải đối mặt với điều kiện khó khăn về nước, họ phải lấy nước từ các giếng đào hoặc từ sông. Cho tới nay, chưa có nỗ lực nào để cải thiện tình trạng vệ sinh của bốn xã trên.

ĐỊNH NGHĨA ⁽¹⁾

GIỚI: Là tất cả những đặc tính về xã hội và văn hoá liên quan tới nam giới và nữ giới. Những đặc tính này khác nhau ở những xã hội khác nhau và thay đổi theo thời gian.

BÌNH ĐẲNG GIỚI: Là mang lại cơ hội bình đẳng cho nam và nữ giới trong việc học hành, quyết định và chứng minh khả năng của mình.

(1) Định nghĩa từ: "Những thách thức trong công tác về giới" Danida 2002
"The challenge of Working with Gender" Danida 2002

AI SẼ LÀM GÌ - KHI NÀO THÌ ĐIỀU ĐÓ XUẤT HIỆN TRONG LĨNH VỰC CẤP N-ỚC VÀ VỆ SINH?



Sự phân công trách nhiệm công việc trong gia đình giữa nam giới và nữ giới rất rõ ràng ở bốn xã nh- một khuôn mẫu do phong tục tập quán, thói quen đã thành nếp trong đời sống xã hội. Phụ nữ cho rằng nhiệm vụ chính của họ chủ yếu liên quan đến công việc gia đình và nội trợ nh- giặt giũ, tắm cho con cái, gánh n-ớc và dọn dẹp nhà cửa. Trong khi đó, nam giới cho rằng nhiệm vụ chính của họ chủ yếu liên quan đến các công việc nặng nhọc nh- cày bừa, xây dựng hoặc sửa chữa nhà cửa. Nh- vậy, rõ ràng công việc của nữ giới liên quan đến n-ớc và vệ sinh nhiều hơn nam giới.

Tất nhiên, việc phân chia công việc trong gia đình giữa nam giới và nữ giới trong bốn xã không hoàn toàn giống nhau, nh-ng sự phân công này có rất nhiều điểm chung.

(Ví dụ từ xã Phúc Đồng tỉnh Hà Tĩnh)

NỮ GIỚI CHO RẰNG:

Những công việc cả nam và nữ đều đảm nhiệm chung:

- ◆ Đi lấy củi
- ◆ Cày
- ◆ Lấy phân

Những công việc do nữ giới đảm nhiệm:

- ◆ Chợ búa
- ◆ Thu hoạch mùa màng
- ◆ Giữ tiền
- ◆ Giặt giũ
- ◆ Nấu n-ớng
- ◆ Tắm cho con
- ◆ Gánh n-ớc
- ◆ Dọn vệ sinh
- ◆ Cho con ăn
- ◆ Dọn dẹp nhà cửa

NAM GIỚI CHO RẰNG:

Những công việc đ-ợc cả nam và nữ đảm nhiệm chung:

- ◆ Dọn vệ sinh
- ◆ Cho con ăn
- ◆ Tắm cho con cái
- ◆ Dọn dẹp nhà cửa

Những công việc do nam giới đảm nhiệm

- ◆ Cày bừa
- ◆ Lấy phân

Những công việc do nữ giới đảm nhiệm

- ◆ Chợ búa
- ◆ Thu hoạch mùa màng
- ◆ Giữ tiền
- ◆ Giặt giũ quần áo
- ◆ Nấu n-ớng
- ◆ Gánh n-ớc

Khi xác định ai làm việc gì, nam giới và nữ giới không có cùng quan điểm. Theo ý kiến của nam giới thì nhiều công việc vặt của gia đình đ-ợc cả nam và nữ cùng đảm nhiệm, không nh- ý kiến chung của phụ nữ ở bốn xã. Tuy nhiên, nam và nữ ở tất cả các cấp đều thừa nhận rằng nữ giới đảm nhiệm phần lớn những công việc liên quan đến n-ớc và vệ sinh, vì những công việc này đ-ợc xem là việc vặt trong gia đình. Hơn nữa, phụ nữ phải làm nhiều thời gian hơn nam giới do họ có quá nhiều việc. Vì thế, họ không có thời gian để tham gia vào các hoạt động xã hội khác. Vấn đề này đã đ-ợc nam giới và nữ giới đề cập nhiều lần trong các cuộc họp.



CÂU HỎI

- Có cần thiết phải thay đổi về sự phân chia công việc liên quan đến lĩnh vực n-ớc sạch và vệ sinh giữa nam và nữ giới?
- Nếu có: Nên thay đổi thế nào?
- Có vấn đề gì trở ngại không?



TẠI SAO PHỤ NỮ VÀ NAM GIỚI ĐỀU CẦN N-ỚC SẠCH - THEO HỌ THÌ LỢI ÍCH TỪ N-ỚC SẠCH LÀ GÌ?

Qua khảo sát ở bốn xã thấy rằng thứ tự -u tiên giữa cấp n-ớc và vệ sinh rất khác nhau. Nhu cầu đầu t- cải tạo cấp n-ớc cao hơn so với nhu cầu cải tạo vệ sinh. Ở Nam Định, khi ch-a cải tạo nguồn n-ớc thì n-ớc là -u tiên số một, sau khi nguồn n-ớc đã đ-ợc cải tạo, các xã hy vọng tiếp tục cải thiện điều kiện vệ sinh. Ở Hà Tĩnh, n-ớc th-ờng đ-ợc coi là -u tiên thứ nhất, hoặc thứ hai. Trong khi đó, vấn đề vệ sinh không phải lúc nào cũng đ-ợc xem là -u tiên số một. Ưu tiên này ở Hà Tĩnh cần đ-ợc xem là có liên quan tới những thiếu thốn các nguồn lực về kinh tế của xã. Khi phỏng vấn những ng-ời dân trong thôn xã, phần lớn họ chỉ thảo luận về lí do và lợi ích từ việc cải thiện việc cấp n-ớc, nên nội dung d-ới đây chỉ đề cập đến vấn đề n-ớc.

Tất cả mọi ng-ời đều nhất trí rằng phụ nữ và nam giới cần n-ớc sạch vì những mục đích nh- nhau, chẳng hạn nh- vì mục đích sức khoẻ và cải thiện vệ sinh cá nhân. Nh-ng nhu cầu cải tạo công trình cấp n-ớc và vệ sinh của phụ nữ cấp thiết hơn nam giới vì họ muốn giảm bớt gánh nặng công việc hàng ngày.

Ở Hà Tĩnh, nơi nguồn n-ớc ch-a đ-ợc cải tạo, phụ nữ đều đề cập đến lí do tại sao họ sẽ đ-ợc h-ởng lợi từ các công trình n-ớc sạch nhiều hơn nam giới. Vì nếu không có các công trình cấp n-ớc và vệ sinh sẽ ảnh h-ởng trực tiếp đến các hoạt động, vệ sinh cá nhân hàng ngày của họ nh- tắm, rửa v.v... Cụ thể nh-, sau khi đi

làm đồng về, nam giới trong làng có thể ra sông tắm ngay, nh-ng phụ nữ phải đợi đến tối mới có thể tắm đ-ợc vì lý do cần kín đáo.

Nh- đã nêu trên, hai tỉnh có điều kiện cấp n-ớc khác nhau, nghĩa là ng-ời dân ở Nam Định có thể nói về lợi ích từ n-ớc sạch họ đã đ-ợc h-ởng nh- thế nào. Trong khi đó, ng-ời dân Hà Tĩnh phải nói lên mong muốn của họ về lợi ích đó. Tuy nhiên, kinh

nghiệm và mong muốn của họ đều giống nhau. Chẳng hạn, nhóm nữ Nam Định nhấn mạnh về một trong những lợi ích của n-ớc sạch là bây giờ họ có điều kiện tắm giặt tốt hơn. Do có các công trình cấp n-ớc, phụ nữ ở thôn đã cải thiện đ-ợc vệ sinh cá nhân. Hơn nữa, do điều kiện tắm giặt của họ cũng đ-ợc cải thiện nên họ luôn luôn mặc quần áo sạch và đẹp. Nam giới Nam Định bình luận về sự đổi thay này và nói một cách tự hào rằng phụ nữ ở làng trở nên xinh đẹp hơn.

Phụ nữ Nam Định cũng thừa nhận từ khi có n-ớc sạch, cuộc sống dễ dàng hơn rất nhiều; tất cả mọi ng-ời bỗng d-ng có thêm thời gian để đọc sách, xem ti vi, nhờ đó họ có thể nâng cao kiến thức của mình. Ngoài ra, n-ớc sạch không chỉ giúp họ có thêm thời gian dành cho bản thân, mà còn giúp họ có nhiều thời gian hơn để chăm sóc con cái, nghỉ ngơi, và tham gia các hoạt động xã hội khác.

"Mọi ng-ời cần n-ớc sạch cho nhu cầu cuộc sống hàng ngày, nh-ng nhu cầu về n-ớc sạch của phụ nữ cấp thiết hơn"

(Nhóm tuyên truyền viên nam xã Gia Phố- Hà Tĩnh)



NAM GIỚI VÀ NỮ GIỚI LÀM CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VIÊN TRONG LĨNH VỰC CẤP N-ỚC VÀ VỆ SINH GẶP THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN GÌ?

Tuyên truyền viên đ-ợc lựa chọn ở bốn xã với mục đích để nâng cao nhận thức cho những ng-ời dân trong làng về lợi ích của việc đầu t- cải thiện công trình cấp n-ớc và vệ sinh. Ngoài ra, công việc của họ còn đóng góp một phần quan trọng trong việc huy động ng-ời dân nông thôn. Tuyên truyền viên có cả nam và nữ là điều thích hợp để cân nhắc liệu thuận lợi và khó khăn khi làm công tác này có phụ thuộc vào giới hay không. Về thuận lợi và khó khăn cả bốn xã đều có ý kiến nh- nhau.

Điều khó khăn của nữ giới là thuận lợi của nam giới

(Nhóm tuyên truyền viên nam của xã thành Lợi - Nam Định)

NAM GIỚI

THUẬN LỢI

- Cả nam giới và nữ giới đều cho rằng nam giới có **nhiều thời gian rảnh rỗi hơn**; vì thế họ **linh hoạt hơn** để tiếp cận với dân trong bất kỳ thời gian nào trong ngày, nếu cần thiết.
- Cả nam và nữ đều nói rằng nam giới có **kiến thức hơn** phụ nữ. Đó chính là những thuận lợi chính.
- Họ cho rằng nam giới có **tính quả quyết** và có **tính thuyết phục hơn** phụ nữ khi thảo luận về lợi ích của việc đầu t- các công trình cấp n-ớc và vệ sinh.
- Cả nam giới và nữ giới đều thừa nhận nam giới hiểu biết về **vấn đề kỹ thuật** hơn, vì thế họ là ng-ời chịu trách nhiệm xây dựng các công trình n-ớc sạch và vệ sinh.

KHÓ KHĂN

- Trở ngại chính của nam giới là **thiếu kiên nhẫn** do đó nam tuyên truyền viên th-ờng không quay lại những gia đình không tự nguyện nhiều lần nh- phụ nữ để thuyết phục họ cải tạo công trình n-ớc và vệ sinh.



PHỤ NỮ

THUẬN LỢI

- Một trong những thuận lợi chính của phụ nữ: Họ là người dùng n-ớc chủ yếu vì thế **họ hiểu rất rõ về nguyên nhân, lợi ích và nhu cầu để cải tạo nguồn n-ớc**. Do đó phụ nữ có thể phổ biến về **kinh nghiệm của mình một cách dễ dàng hơn**.
- Một -u điểm lớn nhất của phụ nữ là khả năng **truyền đạt tới tất cả đối t-ợng trong làng tốt hơn** thông qua công việc của họ nh- chợ búa, đồng áng và tiếp cận với nhiều đối t-ợng khác nhau v.v...
- Cả nam và nữ giới cũng thừa nhận rằng **phụ nữ truyền đạt với phụ nữ dễ dàng hơn nam giới**.
- Phụ nữ **kiên nhẫn hơn**
- Ngoài những thuận lợi trên phụ nữ nói họ **chăm chỉ và nhiệt tình hơn** nam giới.

KHÓ KHĂN

- Do công việc quá tải dẫn đến phụ nữ **không có thời gian**. Đây chính là khó khăn lớn nhất của phụ nữ khi làm công tác thông tin và vận động...
- Việc **thiếu tự tin** cũng làm cho họ gặp khó khăn trong công tác này.
- **Việc thiếu hiểu biết của phụ nữ** là vấn đề mà cả nam và nữ giới đề cập rất nhiều lần trong các buổi thảo luận nhóm ở các xã. Cả nam giới và nữ giới đều không tin vào sự hiểu biết của phụ nữ. Về phía phụ nữ, họ cũng nhận thấy nguyên nhân của vấn đề là do họ có quá nhiều công việc và không có thời gian. Vì thế họ không có cơ hội nâng cao hiểu biết của mình bằng cách tham gia các cuộc họp, đọc báo, xem ti vi và có thời gian để trao đổi những vấn đề liên quan giống nh- nam giới.



CÂU HỎI

- Làm thế nào để phụ nữ tự tin vào khả năng của mình?
- Làm thế nào để tăng niềm tin của nam giới vào khả năng của phụ nữ?



AI LÀ NG-ỜI Đ-A RA QUYẾT ĐỊNH XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH CẤP N-ỚC VÀ VỆ SINH?

Việc làm thế nào để cải tạo các công trình cấp n-ớc và vệ sinh đ-ợc thảo luận ở nhiều cấp khác nhau. Tuy nhiên, hộ gia đình và phạm vi làng xã vẫn là cấp đ-a ra quyết định chính trong việc đầu t- xây dựng công trình n-ớc và vệ sinh.

HỘ GIA ĐÌNH

Phụ nữ Hà Tĩnh và Nam Định nói: Trong gia đình, đàn ông th-ờng là ng-ời quyết định về vấn đề cấp n-ớc và vệ sinh. Tuy nhiên, tr-ớc khi đ-a ra quyết định cuối cùng thì ng-ời chồng thảo luận với vợ để đi đến thống nhất. Cả nam và nữ nói rằng, thực tế họ cùng đ-a ra quyết định về cấp n-ớc và vệ sinh. Tuy nhiên, do phong tục tập quán, đàn ông là ng-ời có quyền hơn và phụ nữ sẽ hãnh diện về chồng mình hơn khi cả hai cùng nói với mọi ng-ời rằng chính chồng là ng-ời đ-a ra quyết định cuối cùng. Song song với việc đ-a ra quyết định cuối cùng này, đàn ông là ng-ời chịu trách nhiệm về quyết định đó.

Phụ nữ tỏ ra hài lòng với cách quyết định theo kiểu này. Đối với họ, nếu phải chịu trách nhiệm đ-a ra quyết định cuối cùng thì chính là thêm cho họ một gánh nặng. Phụ nữ ở xã Gia Phố tỏ ra rất hài lòng về sự sắp đặt việc ra quyết định nh- hiện nay.

"Sau khi có quyết định thì ng-ời vợ chỉ việc đ-a tiền cho chồng mình rồi đi ngủ. Ng-ời chồng phải lo lắng về trách nhiệm quyết định, nhiều khi phải thức thâu đêm vì quyết định đó".

Nh- đã nêu trên tr-ớc đây, thông th-ờng phụ nữ

chịu trách nhiệm giữ tiền. Tuy nhiên, việc chi tiêu của cả nam giới và nữ giới ở Hà Tĩnh và Nam định đều tuân theo phong tục. Nghĩa là đối với chi tiêu nhỏ, phụ nữ có thể tự quyết định, nh-ng để đầu t- một khoản tiền đáng kể thì đàn ông là ng-ời quyết định. Cách phân chia nh- thế này có thể dẫn đến phụ nữ có rất ít quyền lực trong việc thảo luận vấn đề đầu t- cấp n-ớc và vệ sinh. Một phụ nữ ở Gia Phố nói: *"Nếu nh- phụ nữ không đồng ý với cách quyết định của chồng mình, họ chỉ có một cách phản ứng duy nhất là không nấu cơm cho chồng ăn".* Cho dù quyết định đ-ợc đ-a ra sau khi đã có sự thống nhất của hai bên, nh-ng sắp xếp theo kiểu này kết hợp với những khó khăn của phụ nữ trong việc tham gia các hoạt động xã hội dẫn đến phụ nữ không có ảnh h-ởng trực tiếp đến

các quyết định về cấp n-ớc và vệ sinh. Trong khi đó, phụ nữ lại có động cơ thúc đẩy cải thiện cấp n-ớc và vệ sinh hơn nam giới. Rõ ràng, sự sắp đặt theo kiểu này làm cho nhu cầu và nguyện vọng của họ khó có thể đ-ợc thực hiện.

"Quá trình đ-a ra quyết định có thể so sánh với một cuộc họp ban chỉ đạo: Mọi ng-ời thảo luận về ý kiến của mình nh-ng chủ tịch là đ-a ra quyết định cuối cùng"

(Thành viên trong ban chỉ đạo xã Phúc Đồng-Hà Tĩnh)

"Quá trình đ-a ra quyết định ở xã Xuân Th-ợng thì hơi khác. Đàn ông ở đây th-ờng phải đi làm xa nên phải giao lại cho phụ nữ một số trách nhiệm. Vì vậy, trong tr-ờng hợp này, phụ nữ là ng-ời đ-a ra quyết định mọi vấn đề nói chung và quyết định về đầu t- xây dựng công trình n-ớc sạch và vệ sinh nói riêng."

? CÂU HỎI

- Làm thế nào để nâng cao năng lực th-ơng thuyết cho phụ nữ ?

CẤP LÀNG

Mặc dù, cấp n-ớc và vệ sinh chủ yếu là do hộ gia đình quyết định, nh-ng cũng có một số tr-ờng hợp, cấp n-ớc và vệ sinh đ-ợc cấp làng và xóm đ-a ra thảo luận rồi quyết định. Vấn đề cải tạo cấp n-ớc và vệ sinh đ-ợc bàn ở nhiều cuộc họp khác nhau. Tuy nhiên, ở những xã chúng tôi thăm thì cuộc họp xóm giữ vai trò đặc biệt quan trọng hơn cả. Các cuộc họp xóm ở bốn xã này đều có nam lẫn nữ tham gia, nh-ng nói chung số l-ợng nữ tham gia vẫn còn rất thấp. Hai xã của tỉnh Hà Tĩnh, tỷ lệ nữ tham gia các cuộc họp nh- thế này -ớc tính chỉ có khoảng 20-30%. Xã Thành Lợi không có con số chính xác, nh-ng phụ nữ nói họ rất ít tham gia các cuộc họp xóm. Riêng xã Xuân Th-ợng, thì tỷ lệ phần trăm phụ nữ tham gia các cuộc họp xóm là khoảng 60% mà nguyên nhân là nam giới đi làm xa. Họ không thể tham gia các cuộc họp xóm, do vậy phụ nữ phải đi họp thay.

Tuy nhiên, ở một số xã có tỉ lệ phụ nữ tham gia các cuộc họp thấp, nam giới nhấn mạnh rằng nếu họ tham gia thì họ phát biểu rất mạnh dạn và đóng góp nhiều ý kiến bổ ích cho lĩnh vực cấp n-ớc và vệ sinh. Các nữ tuyên truyền viên mà chúng tôi gặp trong chuyến công tác này đều th-ờng xuyên tham gia các cuộc họp và họ khẳng định rằng tại đó họ phát biểu rất tích cực. Tuy nhiên, chính họ cũng nhận thấy do quá bận nên khó có khả năng tham gia các cuộc họp. Để có thể tham gia các cuộc họp, họ phải lên kế hoạch, sắp xếp công việc gia đình một cách chu đáo. Phụ nữ cũng thừa nhận nam giới hiểu biết về một số vấn đề thảo luận hơn nữ giới, do đó nam giới có khả năng nêu ra ý kiến của mình trong các cuộc họp. Ý kiến này d-ờng nh- đ-ợc nam giới cùng đồng tình.

Chúng ta có thể sử dụng phần trình bày trên để thảo luận xem làm thế nào để khuyến khích phụ nữ tham gia các cuộc họp và tham gia thảo luận khi họ có mặt. Việc thu hút nhiều phụ nữ tham gia vào các cuộc họp không chỉ đòi hỏi sự cố gắng của phụ nữ, mà còn đòi hỏi sự nỗ lực của cả nam giới. Ở các thôn, xóm, nam giới cần phải hiểu tại sao việc phụ nữ tham gia vào quá



Một phụ nữ ở xã Phúc Đông giải thích tại sao lại có sự khác nhau về số l-ợng giữa phụ nữ và nam giới tham gia vào các hoạt động xã hội, và tại sao các hoạt động xã hội lại là gánh nặng đối với phụ nữ nh- sau:

"Đàn ông không chịu trách nhiệm về công việc nội trợ - Họ không phải lo lắng đến việc nhà của có sạch hay không, vì thế họ có thể tham gia các cuộc họp đến đêm mới về cũng không sao. Đó là điều kiện thuận lợi để cho họ tham gia các hoạt động xã hội".

trình đ-a ra các quyết định về cấp n-ớc và vệ sinh lại quan trọng đến nh- vậy. Do đó, muốn động viên phụ nữ, thì cũng cần phải khuyến khích nam giới giúp đỡ họ trong công việc vật gia đình để họ có thể tham gia các cuộc họp. Có lẽ, tr-ởng thôn, xóm đóng một vai trò rất quan trọng trong việc khuyến khích phụ nữ tham gia vào các cuộc họp vì họ là những người đ-ợc mọi người kính nể, cho nên những người đàn ông khác cũng sẽ nghe theo lời khuyên của họ. Nếu tr-ởng thôn hoặc xóm tr-ởng đến các hộ gia đình, đặc biệt là mời người vợ tham gia các cuộc họp, thì người chồng không muốn từ chối lời mời của tr-ởng thôn và họ sẽ đồng ý để cho vợ mình đi họp. Ngoài ra, trong các cuộc họp nam giới nên tạo cơ hội và dành thời gian cho phụ nữ để họ đ-a ra ý kiến và quan điểm của mình. Trong một số tr-ờng hợp cụ thể nên nh-ờng cho phụ nữ phát biểu để bảo đảm rằng họ đ-ợc tham gia quyết định những vấn đề liên quan đến công trình cấp n-ớc và vệ sinh.

CÂU HỎI

- Làm thế nào có thể tăng số l-ợng phụ nữ tham gia vào công tác xã hội?
- Liệu tr-ởng thôn, xóm tr-ởng có thể đến các hộ gia đình để mời phụ nữ tham gia vào các cuộc họp đ-ợc không?
- Liệu các cuộc họp xóm có thể bố trí vào một thời gian đặc biệt để phụ nữ có thể cùng tham gia thảo luận?

CÓ PHẢI NAM GIỚI VÀ NỮ GIỚI GÓP PHẦN TẠO NÊN SỰ THAY ĐỔI?

Ở cấp tỉnh, huyện, xã, thôn đều có các nhóm làm việc và các ban ngành tham gia vào việc khuyến khích và giúp đỡ các hộ gia đình về quyết định cải tạo các công trình n-ớc và vệ sinh của họ. Để đảm bảo đ-ợc sự khuyến khích và giúp đỡ là quyền lợi của cả nam và nữ giới thì việc cân bằng đại diện cả hai giới trong những nhóm này và trong ban chỉ đạo là rất quan trọng.

CẤP TỈNH, HUYỆN VÀ XÃ

Nhóm cán bộ truyền thông cấp tỉnh, cấp huyện, xã và ban chỉ đạo xã ở hai tỉnh chúng tôi thăm phần lớn là nam, chỉ có một hoặc đến hai đại diện là nữ. Hầu hết số phụ nữ trong nhóm truyền thông này là thành viên của Hội Liên hiệp Phụ nữ.

Khi đ-a ra câu hỏi lý do tại sao nam giới nắm giữ hầu hết các vị trí lãnh đạo? Lý do rõ ràng là phụ thuộc vào tiêu chí lựa chọn. Tiêu chí đầu tiên để trở thành thành viên ban chỉ đạo là, ng-ời đó phải là ng-ời đứng đầu các tổ chức trong xã. Hầu hết thành viên ban chỉ đạo đ-ợc phỏng vấn đều là lãnh đạo của các tổ chức khác nhau, ví dụ nh- các tổ chức quần chúng. Phụ nữ là lãnh đạo của Hội liên hiệp phụ nữ



ở các cấp, nh-ng ở Nam Định và Hà Tĩnh phụ nữ giữ vị trí lãnh đạo tại địa ph-ơng (xã) thì rất ít. Vì thế, nếu theo tiêu chí lựa chọn này thì khó có thể cân bằng giới trong ban chỉ đạo.

Vấn đề tiêu chí lựa chọn cũng chỉ ra rằng khi bàn về sự tham gia của cả hai giới, mọi việc đều có mối t-ơng quan với nhau. Chẳng hạn, do có quá nhiều việc nên phụ nữ không có nhiều thời gian để nâng cao kiến thức và đảm nhiệm chức vụ ở địa ph-ơng. Do đó, họ khó có thể trở thành thành viên của ban chỉ đạo.

Ng-ời ta có thể hỏi rằng tại sao việc cân bằng giới trong các nhóm và ban chỉ đạo lại quan trọng đến nh-vậy? Chỉ vì cân bằng số nữ thì không phải là vấn đề quan trọng; mà vấn đề quan trọng ở đây là nếu chỉ có ít phụ nữ tham gia thì các ban ngành và ban chỉ đạo sẽ thiếu ý kiến đóng góp của những ng-ời có kinh nghiệm thực tế trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày và thiếu ý kiến của những ng-ời có động cơ thiết thực nhất để cải thiện công trình cấp n-ớc và vệ sinh. Các ban ngành, ban chỉ đạo muốn tận dụng tất cả kinh nghiệm, kiến thức về vấn đề n-ớc và vệ sinh của phụ nữ thì phải tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho họ trong tiêu chí lựa chọn. Có một ph-ơng án, đó là nên có thêm một tiêu chí tuyển chọn phụ. Có thể có một số cách khác để đảm bảo việc- khuyến khích phụ nữ tham gia vào quá trình quyết định ở cấp tỉnh, huyện, xã và những vấn đề liên quan đến cấp n-ớc và vệ sinh. Chúng ta cũng cần cân nhắc xem nên tạo điều kiện thuận lợi nh- thế nào khi họ tham gia. Nổi bật khoản đầu tiên của phụ nữ là không có thời gian, do đó các ban ngành và các tổ chức có thể xem xét bố trí cuộc họp ngắn và tập trung vào các điểm chính. Nếu làm đ-ợc nh- vậy, phụ nữ sẽ tham gia rất hiệu quả vào quá trình quyết định.





CẤP LÀNG

Ở làng, phụ nữ và nam giới có trách nhiệm tham gia vào việc khuyến khích các hộ gia đình để đầu tư xây dựng các công trình cấp nước và vệ sinh. Thí dụ, họ có thể làm công tác tuyên truyền viên ở làng. Một trong những tiêu chí lựa chọn chính đối với tuyên truyền viên thôn bản ở Hà Tĩnh và Nam Định là tham gia các công tác xã hội ở địa phương như một thành viên tổ chức quần chúng, đồng thời đòi hỏi phải linh hoạt, có khả năng, kiến thức, nhiệt tình và có uy tín, tất cả những yêu cầu này rất quan trọng. Tuy nhiên, vì phụ nữ không có nhiều thời gian để tham gia các hoạt động xã hội, do đó họ khó có thể đáp ứng được tiêu chí đầu tiên. Phụ nữ nói chung không linh hoạt bằng nam giới do bận công việc vất vả nấu nướng, chăm sóc con cái. Hơn nữa, họ cũng không có hiểu biết và tự tin như nam giới.

Tất nhiên, dân làng muốn chọn những cán bộ truyền thông có năng lực nhất, nhưng nếu chọn theo tiêu chí đề cập trên thì phụ nữ và nam giới khó có thể có cùng cơ hội để tham gia. Vì vậy, ở cấp làng cần cân nhắc liệu có thể đưa ra các tiêu chí phụ để khuyến khích phụ nữ làm công tác truyền thông được không. Trông thôn, xóm cũng đóng vai trò quan trọng trong việc này. Như đã đề cập ở trên, trông thôn có thể đến các gia đình và mời phụ nữ tham gia các cuộc họp. Bằng cách đó, phụ nữ mới có thể tham gia vào quá trình đưa ra quyết định. Ngoài những thành viên của Hội liên hiệp phụ nữ, Trông thôn có thể mời thêm phụ nữ các tổ chức quần chúng khác như Đoàn thanh niên, Hội nông dân và các đoàn thể khác tham gia vào các hoạt động cấp nước và vệ sinh nông thôn.



CÂU HỎI

- Cơ cấu cuộc họp và tiêu chí lựa chọn của cấp tỉnh đến cấp xóm được thay đổi như thế nào để tạo thuận lợi cho phụ nữ?
- Trông làng có thể đến các hộ gia đình để mời phụ nữ tham gia vào các tổ chức quần chúng và lĩnh vực cấp nước và vệ sinh được không?

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. LÊ VĂN CĂN

Trung tâm N-ớc sinh hoạt và Vệ sinh Môi trường Nông thôn

Biên tập nội dung:

Charlotte Berghof - Đinh Thị Hải An

Ảnh bìa 1: Bạch Thành Đồng

Phần ảnh minh họa: Charlotte Berghof, Ngọc Thành, Nguyễn Xuân Lục

Địa chỉ: 73 Đường Nguyễn Hồng, Hà Nội - Điện thoại: 04.7761321 - Fax: 04.7761321

Số l-ợng in: 3000 bản, khổ 21,5 x 28,0 cm - In tại Công ty in Mỹ thuật Trung -ợng